TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS - ST
Ngày 13/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH TH ANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tường Vân

2. Ông Trịnh Văn Dũng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Vũ Lệ Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST - HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST – HS ngày 30/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn M - sinh ngày: 08/11/1984 tại xã N, huyện V, tỉnh T. Nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện V, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đức C (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L - sinh năm: 1950. Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ 04; Bị cáo có vợ là Trịnh Thị E – sinh năm 1987; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án: không; tiền sự: không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 19/2022/LCĐKNCT ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

* *Người bị hại:* Bà Trịnh Thị Q – sinh năm 1964 (đã chết)

* *Người đại diện hợp pháp của người bị hại*: Ông Nguyễn Mạnh H– sinh năm 1952

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh T.

Vắng mặt.

* Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị M – sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh T.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/7/2022 Vũ Văn M, sinh năm 1984, trú tại thôn P, xã N, huyện V, tỉnh T điều khiển xe mô tô BKS: 60B8 – 476.19 đi trên Quốc lộ 45 hướng từ xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc đến thị trấn Vĩnh Lộc. Khi đi đến Km 38+100 thuộc địa phận thôn T, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc thì gặp xe ô tô đi ngược chiều chiếu đèn pha sáng. M tắt chế độ đèn chiếu xa và chuyển sang chế độ đèn chiếu gần. Khi xe ô tô đi qua, M bật lại chế độ đèn chiếu xa thì gặp ngay phía trước là xe đạp loại xe mi ni do bà Trịnh Thị Q, sinh năm 1964, trú tại thôn T, xã N, huyện V, tỉnh T điều khiển, M đánh lái sang phải để tránh nhưng không làm chủ được tốc tộ nên đã đã va chạm với phần chân chống phía sau của xe đạp làm bà Q và xe đạp ngã ra đường, xe mô tô bị văng trượt ra ngoài lề đường. Sau khi va chạm xảy ra bà Q và M được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, sau đó bà Q tử vong.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và Kết luận giám định số 2715/PC09 ngày 11/08/2022 xác định vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vị trí vết cà số 01 được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng huyện Yên Định đi huyện Vĩnh Lộc cách mép đường bên phải 1,42m; Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt và má lốp trước tương ứng trên hàng chữ "MAX LOAD" giữa xe mô tô BKS 60B8-476.19 với mặt sau góc bên phải chân chống đứng (trong tư thế treo) của xe đạp; Tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện chuyển động cùng chiều.

Quá trình kiểm tra, xác minh, cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra quyết định Trưng cầu giám định nguyên nhân chết đối với bà Trịnh Thị Q. Tại bản kết luận giám định số 2625/GĐPY-PC09 ngày 04/08/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân là vỡ xương hộp sọ, tụ máu não.

Ngày 21/7/2022 CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra quyết định Trưng cầu giám định Hóa pháp xác định cồn, ma túy có trong máu của M và bà Q. Tại bản kết luận số HP 203/2022/TTPY ngày 05/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận mẫu máu của Vũ Văn M có cồn Ethanol, nồng độ 21,3 mg/100ml máu, không phát hiện thấy các chất ma túy; mẫu máu của bà Trịnh Thị Q không có cồn, ma túy.

Quá trình điều tra, Vũ Văn M đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của mình vào ngày 29/7/2022, lời khai của Vũ Văn M phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám

nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện tai nạn giao thông, camera thu được tại hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ.

Đối với thiệt hại về tài sản: do thiệt hại tài sản không lớn, người đại diện của bà Trịnh Thị Q và Vũ Văn M đã tự nguyện thỏa thuận, không có yêu cầu gì đối với thiệt hại về chiếc xe đạp.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 60B8 – 476.19, số máy: 5C6J-038706, số khung: C6J0DY038695; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số: 380149018824, mang tên: Vũ Văn M; 01 (một) CCCD số 038084022426; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 031774; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy số AA22/0244036; 01 (một) xe đạp mini màu ghi xám; 01 (một) đoạn video thu giữ từ camera của gia đình chị Nguyễn Thị M.

Quá trình kiểm tra, xác minh, điều tra đã xác định chiếc xe mô tô BKS 60B8 – 476.19 là tài sản của Vũ Văn M mua lại từ năm 2018, không nằm trong dữ liệu kho vật chứng. Vũ Văn M đã có đơn xin lại tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu bằng hình thức trả lại cho Vũ Văn M. Đối với 01 (một) CCCD số 038084022426; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 031774; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy số AA22/0244036 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Vũ Văn M theo quy định của pháp luật. Đối với 01 xe đạp mini màu ghi xám, quá trình kiểm tra, xác minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc xác định là tài sản hợp pháp gia đình bà Phạm Thị Q nên Cơ quan CSĐT đã xử lý bằng hình thức trả lại cho ông Nguyễn Mạnh H là người đại diện của bà Trịnh Thị Q theo quy định của pháp luật. Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số: 380149018824, mang tên: Vũ Văn M và 01 (một) đoạn video thu giữ từ camera của gia đình chị Nguyễn Thị M được lưu trữ vào DVD, niêm phong đem giám định, sau giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã niêm phong, hoàn trả lại đĩa DVD, hiện đang được lưu trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Sau khi xảy ra sự việc bị cáo Vũ Văn M và gia đình đã chủ động khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 170.000.000đ (*một trăm bảy mươi triệu đồng*). Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đầy đủ tiền bồi thường, có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT- VKSVL ngày 07/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Vũ Văn M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Vũ Văn M từ 30 tháng đến 35 tháng tù cho

hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn M.

- Về bồi thường dân sự: Bị cáo Vũ Văn M đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình người bị hại với số tiền 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng). Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm. Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện này.

- Về vật chứng của vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 60B8 – 476.19, số máy: 5C6J-038706, số khung: C6J0DY038695; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số: 380149018824, mang tên: Vũ Văn M; 01 (một) CCCD số 038084022426; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 031774; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy số AA22/0244036. Quá trình kiểm tra, xác minh, điều tra đã xác định chiếc xe mô tô BKS 60B – 476.19 là tài sản của Vũ Văn M mua lại từ năm 2018, không nằm trong dữ liệu kho vật chứng, 01 (một) CCCD số 038084022426; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 031774; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy số AA22/0244036 là tài sản hợp pháp của Vũ Văn M, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Vũ Văn M theo quy định của pháp luật. Đối với 01 xe đạp mini màu ghi xám, quá trình kiểm tra, xác minh xác định là tài sản hợp pháp gia đình bà Phạm Thị Q nên Cơ quan CSĐT đã xử lý bằng hình thức trả lại cho ông Nguyễn Mạnh H là người đại diện của bà Trịnh Thị Q theo quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số: 380149018824, mang tên: Vũ Văn M được chuyển theo hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Vũ Văn M.

Đối với 01 (một) đoạn video thu giữ từ camera của gia đình chị Nguyễn Thị M được lưu trữ vào đĩa DVD được niêm phong theo quy định, là dữ liệu điện tử nên lưu hồ sơ vụ án.

- Về án phí: Bị cáo Vũ Văn M phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa: Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên đủ sơ sở kết luận hành vi của bị cáo: Khoảng 20 giờ 30 ngày 19/07/2022 tại km 38+100 QL45 thuộc địa phận thôn Thọ Vực, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Vũ Văn M, sinh năm 1984, trú tại thôn P, xã N, huyện V, tỉnh T điều khiển xe mô tô BKS: 60B8 – 476.19 đã có hành vi không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước, điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong tình trạng đã uống rượu với nồng độ cồn trong máu là 21,3 mg/100ml máu (vi phạm khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia, vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 điều 12 LGTĐB) dẫn đến va chạm gây tai nạn với xe đạp do bà Trịnh Thị Q, sinh năm 1964, trú tại T, xã N, huyện V, tỉnh T điều khiển, làm bà Q bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện, sau đó tử vong. Hành vi phạm tội của Vũ Văn M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, xâm phạm tính mạng của người khác. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo khi tham gia giao thông đường bộ đã không chấp hành đúng quy định, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã không làm chủ được tốc độ, không giữ một khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước mình để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp tầm nhìn bị hạn chế nên đã đâm va vào xe đạp do bà Trịnh Thị Q điều khiển, hậu quả làm bà Q tử vong. Bên cạnh đó, bản thân bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong tình trạng đã uống rượu với nồng độ cồn trong máu là 21,3 mg/100ml máu. Bị cáo điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Hơn nữa hiện nay do tình trạng vi phạm an toàn trật tự giao thông trên địa bàn xảy ra ngày một gia tăng, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Để đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa tội phạm nói chung và lập lại trật tự an toàn giao thông đường bộ nói riêng, cần thiết phải có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo để trừng phạt và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật. Bởi vậy, cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung cũng như có đủ thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã chủ động, tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại. Bị cáo có bố được tặng thưởng Huân chương, mẹ được tặng thưởng nhiều giấy khen. Bên cạnh đó, gia đình người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.Vì vậy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Văn M đã chủ động, tự nguyện khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình người bị hại với số tiền 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng). Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

[8] Về phần hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn M.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 60B8 – 476.19, số máy: 5C6J-038706, số khung: C6J0DY038695; 01 (một) CCCD số 038084022426; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 031774; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy số AA22/0244036 là tài sản hợp pháp của Vũ Văn M nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Vũ Văn M là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe đạp mini màu ghi xám là tài sản hợp pháp gia đình bà Phạm Thị Q nên Cơ quan CSĐT đã xử lý bằng hình thức trả lại cho ông Nguyễn Mạnh H là người đại diện của bà Trịnh Thị Q là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số: 380149018824, mang tên: Vũ Văn M được chuyển theo hồ sơ vụ án nên trả lại cho bị cáo Vũ Văn M là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) đoạn video thu giữ từ camera của gia đình chị Nguyễn Thị M được lưu trữ vào đĩa DVD được niêm phong theo quy định, là dữ liệu điện tử nên lưu hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn M 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/01/2023).

Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện V, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn M.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Vũ Văn M 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 380149018824 mang tên Vũ Văn M hiện đang được lưu trữ theo hồ sơ vụ án. Lưu hồ sơ vụ án dữ liệu điện tử là 01 (một) đoạn video thu giữ từ camera của gia đình chị Nguyễn Thị M được lưu trữ vào đĩa DVD được niêm phong theo quy định.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Văn M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương Giang